

My name is: _____

WORKSHEETDate: 25/05/2024
FFs1 – Unit 4 Review

Teacher's feedbacks

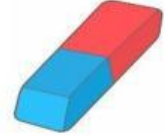
Task 1: Rearrange and fill in the blanks. (Sắp xếp từ và điền vào ô trống.)**Example**z/ k/ o/ e/ o/ e/ r/ p/ e
→ **He** is **a zookeeper**.p/ l/ i/ o/ m/ a/ c/ e/ n
→ Jay is a _____.a/ r/ f/ e/ r/ m/
→ He is a _____.i/ / p/ u/ l/ p
→ She is a _____.o/ t/ d/ r/ o/ c
→ She is a _____.a/ n/ p/ o/ m/ t/ s
→ Jay is a _____.police s/ a/ t/ i/ o/ n/ t
→ It is a _____.i/ p/ r/ t/ a/ r/ o
→ It is an _____.r/ a/ f/ m
→ It is a _____.

Task 2: Read and Write. (Đọc và viết đáp án đúng.)

1 + C; 2 + ____; 3 + ____; 4 + ____; 5 + ____;

6+ ____; 7 + ____; 8 + ____; 9 + ____.

A.



1/ They are teachers.

B.



2/ I am a policeman.

C.



3/ It is my home.

D.



4/ Sue is a housewife.

E.



5/ Hayden works in a school.

F.



6/ It is my farm.

G.



7/ It is a blue and red rubber.

H.



8/ My sister works in a fire station.

I.



9/ These are my ears.

Task 3: Listen and write the number. (Nghe và viết đúng số thứ tự thích hợp)

